TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 07-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền
Các Hội thẩm nhân dân:
1-Ông Trần Ngọc Đổi
2-Ông Bá Đình Tâm
- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 07 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo: **Nguyễn Thọ P (**Tên gọi khác: K), sinh ngày 31/12/2004 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (Nay là đặc khu P, tỉnh Lâm Đồng)

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Thọ H, sinh năm 1981 và bà Bùi Thị Kim Ch, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 09/01/2024, Ủy ban nhân dân phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Gây rối trật tự công cộng"*, phạt tiền 400.000 đồng theo Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC (chưa nộp phạt).

- Ngày 29/01/2024, Công an phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi *"Trộm cắp tài sản",* phạt tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định số 39148/QĐ-XPHC (chưa nộp phạt).

Bị cáo đang tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực số 4 thuộc Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Bá H1, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 30/8/2023, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thọ P (tên gọi khác K) một mình trèo qua tường rào đi vào cư xá Đ thuộc khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận (Nay là xã S, tỉnh Lâm Đồng) để tìm tài sản trộm cắp. P thấy căn nhà B2.1 (gồm có 01 tầng trệt và 01 tầng lầu) không khóa cửa, bên trong không có ai nên P đi vào tầng trệt tìm tài sản để trộm cắp nhưng không có nên P tiếp tục đi lên cầu thang để lên tầng lầu, P thấy có một phòng ngủ không khóa cửa, bên trong không có ai, P đi vào tìm kiếm tài sản để trộm cũng không có nên P chui dưới gầm giường nằm ngủ chờ đợi người vào phòng để tài sản sơ hở rồi lấy trộm. P nằm ngủ đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31/8/2023, P thức dậy tiếp tục tìm kiếm tài sản xung quanh phát hiện phòng đối diện của ông Nguyễn Bá H1 là nhân viên lái xe được nhà máy thủy điện Đ bố trí để ở, không khóa cửa nên P đi vào phòng, thấy không có ai P tìm tài sản để trộm nhưng không có nên P chui dưới gầm giường để tránh phát hiện, sau đó P thấy ông H1 đi vào phòng cởi quần áo để trên giường đi tắm. Lúc này, P chui ra khỏi gầm giường thì thấy có một cái quần jean màu xanh để trên giường, P tìm kiếm trong túi quần thì phát hiện một cái ví màu nâu bên trong có tiền 4.100.000 đồng nên P lấy hết số tiền trong ví của ông H1 rồi đi ra ban công trèo xuống đất để trốn thoát và P đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Khoảng 10 phút sau, ông H1 tắm xong phát hiện bị mất trộm số tiền 4.100.000 đồng để trong ví và trình báo cho Công an thị trấn S. Đến khoảng 23 giờ 00 ngày 06/9/2023, P tiếp tục quay lại cư xá Đ mục đích tìm tài sản trộm cắp. P thấy căn nhà nhà số B2.1 không khóa cửa, bên trong không có ai nên vào trong tìm tài sản để trộm cắp nhưng không có tài sản gì nên P đi bộ ra ngã ba thị trấn S thì bị Công an thị trấn S, huyện B mời về làm việc, quá trình làm việc P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã nêu trên và cho về để chờ xử lý. Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với P, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không biết P ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Thọ P. Đến ngày 26/02/2025, P bị bắt theo quyết định truy nã để tiếp tục xử lý.

Qua trình điều tra, xác định trong thời gian Cơ quan điều tra đang giải quyết vụ việc, P đã trốn vào thành phố P, tỉnh Bình Thuận và tỉnh Đồng Nai để tìm kiếm việc làm, đến khoảng đầu tháng 02/2024, P gặp một người đàn ông (không rõ họ tên) giới thiệu cho P việc làm ở Campuchia và P đồng ý đi theo người này qua Campuchia. Trong thời gian đi làm tại Campuchia thì P bị đánh đập nên P bỏ trốn sang Thái Lan thì bị lực lượng chức năng Thái Lan bắt giữ, sau đó P được Đại sứ quán của Việt Nam tại Thái Lan cấp hộ chiếu cho P về Việt Nam. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/02/2025, khi về đến Việt Nam thì P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận lập biên bản bắt giữ P theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B về hành vi trộm cắp tài sản trên.

Về tang, vật chứng của vụ án: Không

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị hại Nguyễn Bá H1 không yêu cầu Nguyễn Thọ P bồi thường.

Tại phiên tòa,

*Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thọ P từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2025.

*Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thấy việc làm của mình là trái pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy tại giai đoạn điều tra cơ quan điều tra đã làm rõ các chứng cứ của vụ án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị hại là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Thọ P có hành vi lén lút vào căn nhà số B2.1 của cư xá Đ để lấy trộm số tiền 4.100.000 đồng của ông Nguyễn Bá H1 để tiêu xài cá nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, với hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình *(Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng)* truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thọ P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có sức khỏe, có đủ khả năng để lao động tạo ra của cải, vật chất phục vụ cho bản thân. Nhưng bị cáo không chịu lao động mà muốn hưởng thụ, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên lợi dụng sự sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo là người có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và gây rối trật tự công cộng chưa thực hiện việc nộp phạt và bị bắt theo lệnh truy nã. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6] Về phần dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị hại Nguyễn Bá H1 không yêu cầu Nguyễn Thọ P bồi thường phần dân sự. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Bá H1 vắng mặt, nhưng không có văn bản yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vấn đề bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét. Bị hại Nguyễn Bá H1 có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu bồi thường dân sự thành vụ án khác theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thọ P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

**** Căn cứ vào:*** Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thọ P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thọ P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2025

**** Về án phí:*** Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thọ P phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**** Về quyền kháng cáo:*** Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/7/2025), bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 13;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyền